

Số: 93/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 27 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Lầy

2. Bà Hoàng Thị Chính

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2021/TLST-HNGĐ
ngày 20 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân T; ĐKKHKT: Số 342 đường H, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 37/244 đường Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Mai D; ĐKKHKT: Số 342 đường H, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 37/244 đường Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân T và chị Nguyễn Mai D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Xuân T và chị Nguyễn Mai D có 01 con chung là Phạm Ngọc Minh K, sinh ngày 24/8/2017. Giao con chung cho chị Nguyễn Mai D nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Xuân T có trách

nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, tính từ tháng 9/2021 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Phạm Xuân T và chị Nguyễn Mai D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Xuân T nhận nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và anh Phạm Xuân T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số **0015246** ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, Hải Phòng. Anh Phạm Xuân T còn phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Lầy

Hoàng Thị Chính

Sơn Thị Nhân